TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 10/2022/HNGĐ - ST Ngày 08 - 6 - 2022 " V/v tranh chấp hôn nhân gia đình"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và ông Lê Mạnh Quỳnh.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 20220 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1994; trú tại: Thôn QĐ, xã TQ, huyện TĐ, tỉnh VP, có mặt.

Bị đơn: Anh Lăng Văn H, sinh năm 1993; trú tại: TDP HT, thị trấn ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh VP, vắng mặt**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên toà, chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị và anh Lăng Văn H kết hôn ngày 09 tháng 08 năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐĐ (nay là thị trấn ĐĐ), huyện TĐ, tỉnh VP. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà anh H ở Đại Đình. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hòa thuận, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn QĐ, xã TQ, huyện TĐ sinh sống từ đó đến nay, vợ chồng không có quan tâm trách nhiệm gì với nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lăng Thị Khánh M, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2018. Ly hôn chị M chị xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh M vì từ khi ly thân cháu vẫn ở cùng chị và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và các vấn đề khác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh đều vắng mặt tại các buổi làm việc, tại phiên tòa hôm nay anh vắng mặt không có lý do.

Quá trình xác minh tại UBND xã Đại Đình cung cấp: Chị Nguyễn Thị M và anh Lăng Văn H kết hôn ngày 09 tháng 08 năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐĐ (nay là thị trấn ĐĐ), huyện TĐ, tỉnh VP. Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung tại gia đình nhà anh H. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng địa phương không nắm được, đến nay chị M có đơn xin ly hôn anh H quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn, đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lăng Văn H.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lăng Thị Khánh M, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2018. Anh Lăng Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, cho vay, vay nợ, đất canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị M khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đây là vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Bị đơn anh Lăng Văn H cư trú tại: TDP Hữu Tài, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Bị đơn anh Lăng Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tại phiên tòa mà vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Chị M và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị M trình bày là bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau và không có trách nhiệm gì với nhau, chị và con gái đã về nhà mẹ đẻ sinh sống

từ đó đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị M và anh H không thể tiếp tục được vì anh, chị có mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân; điều đó khẳng định anh chị không còn yêu thương, chăm sóc nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lăng Văn H là phù hợp.

Về con chung: Xét thấy nguyện vọng xin nuôi con chung của chị Nguyễn Thị M là chính đáng. Hiện anh H có mặt tại địa phương nhưng báo gọi anh H không lên tòa làm việc thể hiện quan điểm. Hiện nay chị M vẫn nuôi dưỡng cháu M nên Hội đồng xét xử xét thấy giao cho chị Nguyễn Thị M được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M là phù hợp. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, cho vay, vay nợ, đất canh tác: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

[1] Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lăng Văn H.

[2] Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị M được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lăng Thị Khánh M, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2018. Anh Lăng Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000155 ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành dân sự huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Chị Nguyễn Thị M có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Lăng Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tam Đảo;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Đảo;*
- *UBND thị trấn Đại Đình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*